

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/HS-ST

Ngày: 26-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Anh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Kim Cúc

Ông Lê Quang Bảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Công K, sinh năm 1969 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công D và bà Trần Thị K; vợ: Trần Thị H; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 14-01-2022, tạm giam ngày 17-01-2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Nam Định; có mặt.

2. Họ và tên: Hoàng Hữu Đ, sinh năm 1973 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà 1295 đường T, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hữu T và bà Hoàng Thị B; vợ: Bùi Thị P; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày

14-01-2022, tạm giam ngày 17-01-2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Nam Định; có mặt.

3. Họ và tên: Trần Bá V, sinh năm 1982 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá V1 và bà Trần Thị M; vợ: Phùng Thị N; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 14-01-2022, đến ngày 17-01-2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Họ và tên: Vũ Đình L, sinh năm 1980 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Đội 1, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Mạnh T và bà Dương Thị Q; vợ: Nguyễn Thị Kim T1; có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 20-6-2014 Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản - tỉnh Nam Định xử phạt 10 tháng tù tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 21-12-2015 Công an huyện Vụ Bản - tỉnh Nam Định phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; bị tạm giữ ngày 14-01-2022, tạm giam ngày 17-01-2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Nam Định; có mặt.

5. Họ và tên: Hoàng Khắc H, sinh năm 1990 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà 1136 đường Trần Huy Liệu, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Khắc C và bà Hoàng Thị N2; vợ: Hoàng Thị N3; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 14-01-2022, đến ngày 17-01-2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 14-01-2022 Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Vũ Đình L và Hoàng Khắc H đến nhà Trần Công K, ở tổ dân phố V, phường M, thành phố N chơi. Trong lúc ngồi uống nước, cả 04 rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “Chấn” ăn tiền, thống nhất khi có người nào “ù to” thì bỏ ra từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng tiền “hồ” trả cho K. Sau đó cả nhóm đặt vấn đề với K cho thuê nhà để đánh bạc và sẽ trả tiền thuê nhà cho K khi sỏi bạc kết thúc. K đồng ý cho các đối tượng mượn phòng ngủ nhà mình để đánh bạc rồi chải chiếu dưới nền nhà,

chuẩn bị sẵn bộ bài chắn và thuốc nước cho các đối tượng. Sau đó cả nhóm vào đánh bạc, còn K ngồi ghế ở phòng khách để canh coi cho các đối tượng đánh bạc.

Các đối tượng thống nhất hình thức đánh như sau: Bốn đối tượng sử dụng bộ bài “Chắn” 100 quân để đánh bạc. Khi bắt đầu chơi, mỗi người được chia 19 quân bài, phần còn lại là “nọc” để trên chiếu rồi “bốc cái” chọn 1 cây ở “nọc” lật lên xác định người đánh đầu tiên và cũng là người có phần bài 20 quân. Những người còn lại lấy phần bài theo thứ tự xoay vòng phải từ người đầu tiên. Tùy vào bài của mình, người chơi có thể sắp xếp các quân bài trên tay theo chắn hoặc cạ (Chắn: là 2 quân bài giống nhau. Ví dụ: 2 quân chì chì, hoặc 2 quân nhị văn; Cạ: là 2 quân có cùng số nhưng khác tên. Ví dụ: 2 quân nhị văn, nhị vạn). Các ván chơi tiếp thì người vừa ù được chia 20 cây và đánh trước. Trong quá trình chơi nhà cái rút từ “nọc” lên dần theo lượt cho đến hết. Nếu không có ai ù thì ván bài hòa. Nếu có người ù, những người còn lại phải trả tiền cho người ù tương ứng với cước ù.

Cụ thể ù xuyên: Bài có 06 chắn, còn lại tròn cạ, không có thêm cước ù khác. Mỗi người chơi phải trả cho người ù là 20.000 đồng. Nếu ù Tôm hoặc ù Lèo hoặc ù Bạch Thủ thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người ù số tiền là 40.000 đồng, nếu ù Chì hoặc ù Thông thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người ù số tiền là 30.000 đồng, nếu ù Bạch Định (bài ù có 20 quân đen) thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người ù số tiền là 80.000 đồng, nếu ù Tám Đỏ (ngoài 6 chắn còn có 8 quân đỏ) thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người ù số tiền là 130.000 đồng. Khi người chơi ù “Bạch Định” hoặc “Tám Đỏ” sẽ trích ra bỏ ra 20.000 đồng trả tiền “hồ” cho K. Thứ tự đánh từ trái qua phải, người đánh sau có thể ăn cây bài của người vừa đánh nếu trong bài của mình có lá bài trùng để ghép thành chắn, hoặc thành cạ, hoặc bốc lá bài dưới nọc. Nếu có người ù thì ván bài kết thúc, hoặc hết nọc mà không ai ù.

Khoảng 12 giờ 30 phút khi các đối tượng đang đánh bạc thì ông Trần Ngọc D và anh Trần Quốc Nùng trú tại tổ dân phố V, phường M, thành phố N là hàng xóm đến nhà K chơi ở phòng khách nhìn thấy các đối tượng đang đánh chắn ăn tiền tại phòng ngủ nhà K nên vào ngồi xem. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an thành phố Nam Định phát hiện bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 6.590.000 đồng, trong đó có 170.000 đồng tiền “hồ” các đối tượng bỏ ra chiếu để trả cho K; 01 (một) bộ bài chắn đã qua sử dụng, 38 bộ bài chắn chưa sử dụng; thu giữ trong người Hoàng Hữu Đ số tiền 18.600.000 đồng, thu giữ trong người Trần Bá V số tiền 1.260.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định khi đến nhà K thì Hoàng Hữu Đ mang theo 21.590.000 đồng, bỏ ra 2.990.000 đồng để đánh bạc, nếu thua sẽ tiếp tục bỏ số tiền còn lại ra để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Đ đang thắng 800.000 đồng nên bỏ hết số tiền 3.790.000 đồng xuống chiếu; Trần Bá V mang theo 2.260.000 đồng bỏ ra 1.000.000 đồng để đánh bạc nếu thua sẽ bỏ nốt số tiền còn lại để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang V đang hòa nên bỏ 1.000.000 đồng xuống chiếu bạc; Vũ Đình L mang theo 1.600.000 đồng bỏ ra hết để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang L đang thua chỉ còn 370.000 đồng nên đã bỏ hết số tiền này xuống chiếu bạc; Hoàng Khắc H mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang H đang thắng 260.000 đồng nên bỏ toàn bộ 1.260.000 đồng xuống chiếu.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Vũ Đình L, Hoàng Khắc H và Trần Công K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số 102/CT-VKS-TPND ngày 01-4-2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Trần Công K tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Vũ Đình L, Hoàng Khắc H tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử các bị cáo mức án thấp nhất tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Công K phạm tội: “Gá bạc”; các bị cáo Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Vũ Đình L, Hoàng Khắc H phạm tội: “Đánh bạc”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Công K từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Đình L từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Bá V từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Xử phạt bị cáo Hoàng Khắc H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Giao bị cáo Trần Bá V và bị cáo Hoàng Khắc H cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu Đ từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài, 38 bộ bài chắn chưa qua sử dụng. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 26.450.000 đồng.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử các bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về tội danh: Khoảng 14 giờ ngày 14-01-2022, tại nhà mình ở tổ dân phố V, phường M, thành phố N, Trần Công K đã nhận 170.000 đồng và chuẩn bị sẵn bộ bài chắn, thuốc lá, nước, chiếu để cho Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Vũ Đình L, Hoàng Khắc H mượn phòng ngủ đánh bạc dưới hình thức chơi chắn với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 26.280.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Công K phạm tội “Gá bạc” qui định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Vũ Đình L, Hoàng Khắc H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của tất cả các bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

4.1. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tất cả các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, tất cả các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình vì vậy tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Hoàng Khắc H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Gia đình bị cáo Vũ Đình L có đơn trình bày bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo Vũ Đình L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về hình phạt:

4.3.1. Hình phạt chính:

Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đối chiếu với các quy định của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm

phạm trật tự xã hội. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nhưng do các bị cáo không làm chủ được bản thân nên các bị cáo đã phạm tội. Việc đưa các bị cáo ra xét xử nhằm đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng.

Bị cáo Trần Công K mặc dù có nhân thân tốt nhưng bị cáo phạm loại tội nghiêm trọng. Về hình phạt cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đã truy tố cách ly bị cáo ra khỏi xã một thời gian và ấn định mức hình phạt ở mức thấp theo đề nghị của Kiểm sát viên.

Trong vụ án Đánh bạc các bị cáo Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Vũ Đình L, Hoàng Khắc H cùng thống nhất thực hiện một tội phạm nên là đồng phạm.

Các bị cáo cùng tham gia đánh bạc trong cùng một chiếu bạc nên có vai trò như nhau.

Bị cáo Vũ Đình L có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, thuộc trường hợp được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đánh giá bị cáo khó cải tạo và coi thường pháp luật. Về hình phạt cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đã truy tố cách ly bị cáo ra khỏi xã một thời gian và ấn định mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Hoàng Khắc H.

Bị cáo Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Hoàng Khắc H nhất thời phạm tội, các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng. Xét các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để các bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Hoàng Hữu Đ đang bị tạm giam trong vụ án này và không bị tạm giam về một tội phạm khác; bị cáo bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng Hình sự trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

4.3.2. Về hình phạt bổ sung:

Xét tất cả các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc; 38 bộ bài chắn chưa qua sử dụng là công cụ bị cáo Trần Công K sử dụng cho các đối tượng đến đánh bạc nên tất cả tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 26.450.000 đồng đã thu giữ trong đó có 26.280.000 đồng là tiền các bị cáo Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Vũ Đình L, Hoàng Khắc H sử dụng đánh bạc và 170.000 đồng là tiền bị cáo Trần Công K thu của các bị cáo, xét đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu tất cả để sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] *Án phí Hình sự sơ thẩm:* Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Công K phạm tội: “Gá bạc”. Các bị cáo Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Vũ Đình L, Hoàng Khắc H phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Công K 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14-01-2022.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Đình L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14-01-2022.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

4.1. Xử phạt bị cáo Trần Bá V 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 14-01-2022 đến ngày 17-01-2022), thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Bá V cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

4.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Khắc H 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 14-01-2022 đến ngày 17-01-2022), thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Khắc H cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu Đ 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo (bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14-01-2022 đến ngày xét xử 26-4-2022), thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho bị cáo Hoàng Hữu Đ tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Hoàng Hữu Đ cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

6. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

7. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài, 38 bộ bài chắn chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 26.450.000 đồng (hai mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08-4-2022 giữa Công an thành phố Nam Định và Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Nam Định).

8. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Trần Công K, Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Vũ Đình L, Hoàng Khắc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

9. Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo Trần Công K, Hoàng Hữu Đ, Trần Bá V, Vũ Đình L, Hoàng Khắc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

10. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự: Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- UBND xã H, huyện V, tỉnh Nam Định;
- UBND phường M, TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Mai Anh